|  |  |
| --- | --- |
| Trường Đại học Thủ đô Hà Nội | Mẫu số 33/KHTC |

**BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC ĐÃ THỰC HIỆN**

**THEO HỢP ĐỒNG ĐÃ KÝ KẾT ĐỢT …..**

Ngày ….. tháng …. năm 20….

Đề tài “***…………………………………….."***

Mã số đề tài: ***……….……***

Căn cứ Hợp đồng triển khai đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở số: …………….ngày …… tháng …… năm ……… được ký giữa Trường Đại học Thủ đô Hà Nội và ông/bà ……………………

Hôm nay, chúng tôi gồm:

**1. Bên A: Trường Đại học Thủ đô Hà Nội**

Ông: ……………………………….., Hiệu trưởng

Ông: ............ Trưởng phòng Quản lý khoa học.

Ông: ………………………………., Trưởng phòng KHTC

**2. Bên B: ông/bà ………………….. Chủ nhiệm đề tài**

Cùng thống nhất lập bảng kê khối lượng công việc đã thực hiện đợt …… theo hợp đồng đã ký kết.

**I. Khối lượng công việc đã thực hiện**

**ĐVT: đồng**

| **STT** | **Nội dung, công việc thực hiện** | **Khối lượng quy đổi thành tiền** | | |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổng KL theo dự toán** | **KL đã thực hiện lũy kết đến kỳ trước** | **KL thực hiện kỳ này** |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** | |  |  |  |

**II. Nội dung quyết toán**

Bên B đề nghị quyết toán kinh phí thực hiện của đề tài như sau:

1. Tổng kinh phí theo hợp đồng (cột 3): đồng

2. Lũy kế thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước (cột 4): đồng

Trong đó: 2.1 Đã hoàn tạm ứng: đồng

2.2 Thanh toán trực tiếp: đồng

3. Số tiền tạm ứng chưa thanh toán đến cuối kỳ trước: đồng

4. Số tiền đề nghị quyết toán được chấp thuận đợt này (cột 5): đồng

Trong đó: 4.1 Hoàn tạm ứng: đồng

4.2 Thanh toán trực tiếp: đồng

5. Kinh phí tạm ứng còn chưa quyết toán (dòng 5=3-4.1): đồng

6. Kinh phí đề nghị sẽ tạm ứng đợt tiếp theo (dòng 6=1-2-3-4.2): đồng

Biên bản này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hiệu trưởng** | **Trưởng phòng**  **KHTC** | **Trưởng phòng**  **QLKH** | **Chủ nhiệm đề tài** |